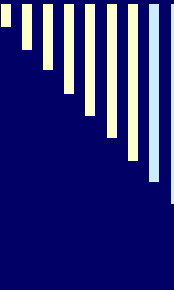


MÔN HỌC

PHÁP LUẬT
TRONG KINH DOANH
DU LỊCH

Th.s. Phùng T.Thanh Hiền



CHƯƠNG II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG DU LỊCH

- I. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ NƯỚC
- II. HỆ THỐNG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC
- III. HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH QUẢN LÝ DU LỊCH
- IV. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA TỔNG CỤC DU LỊCH, CÁC SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

[cuu duong than cong . com](http://cuu-duong-than-cong.com)

I. NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là những nguyên lý, tư tưởng chỉ đạo, là cơ sở cho toàn bộ quá trình tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

➤ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Bộ máy nhà nước ta nhìn chung hoạt động dựa trên những nguyên tắc cơ bản sau:

a. Nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Nguyên tắc này được qui định rất sớm trong điều 1 (Hiến pháp 1960) và điều 4 (Hiến pháp 1992)

Đây là một trong những nguyên tắc quan trọng về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, biểu hiện tính chất dân chủ và tính nhân dân sâu sắc của Bộ máy nhà nước XHCN.

- Mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Nhân dân thực hiện quyền của mình một cách trực tiếp thông qua việc bầu ra đại diện của mình vào cơ quan đại diện quyền lực nhà nước. Nhân dân có thể trực tiếp thực hiện quyền lực của mình hoặc thông qua cơ quan đại diện do nhân dân bầu ra (Quốc hội, HĐND các cấp), Quốc hội, HĐND là những cơ quan đại diện cho ý chí nhân dân, do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

- Ngoài ra, nhân dân còn tham gia quản lý nhà nước thông qua các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế.

- Để thực hiện nguyên tắc này nhà nước cần tạo mọi điều kiện để nhân dân nâng cao trình độ văn hóa chung, đồng thời bảo đảm điều kiện vật chất và thông tin đầy đủ cho nhân dân biết tình hình mọi mặt của đất nước để họ trở thành chủ nhân thực sự của đất nước.

NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

b. Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước. Tuy nhiên trong Hiến pháp năm 1946, nguyên tắc này chưa được qui định vì tình hình thực tế của xã hội lúc bấy giờ chưa cho phép Nhà nước ta qui định công khai. Đến Hiến pháp 1959, nguyên tắc này đã được đề cập trong *Lời nói đầu* của Hiến pháp chứ chưa thành 1 điều luật.

➤ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

c. Nguyên tắc tập trung dân chủ. Nhìn chung bộ máy nhà nước theo hai bản hiến pháp đều tổ chức và hoạt động trên cơ sở nguyên tắc này. Tuy nhiên, ở Hiến pháp năm 1946, tổ chức Bộ máy Nhà nước có những nét giống với chính thể Cộng hoà lưỡng tính, giống với nguyên tắc phân quyền trong bộ máy Nhà nước của các nước tư sản khi thể hiện sự phân công các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp một cách tương đối rõ ràng và độc lập, đặc biệt là Chính phủ có vị trí tương đối độc lập và đối trọng với Nghị viện nhân dân. Mãi đến Hiến pháp 1959, nguyên tắc tập trung dân chủ đã được thể hiện rõ bằng điều 4 của Hiến pháp 1959. Bắt đầu từ đây tư tưởng tập quyền xã hội chủ nghĩa đã được thể chế hoá trong pháp luật nước ta.

➤ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

d. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Nguyên tắc này tuy chưa được qui định cụ thể trong 2 bản Hiến pháp năm 1946 và 1959, nhưng tư tưởng của nó đã nằm trong các điều luật của 2 bản hiến pháp.

- Bộ máy nhà nước Việt Nam là một hệ thống gồm nhiều cơ quan nhà nước từ trung ương xuống địa phương
- Được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc chung, thống nhất
- Nhằm tạo thành một cơ chế đồng bộ để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của nhà nước

Đặc điểm

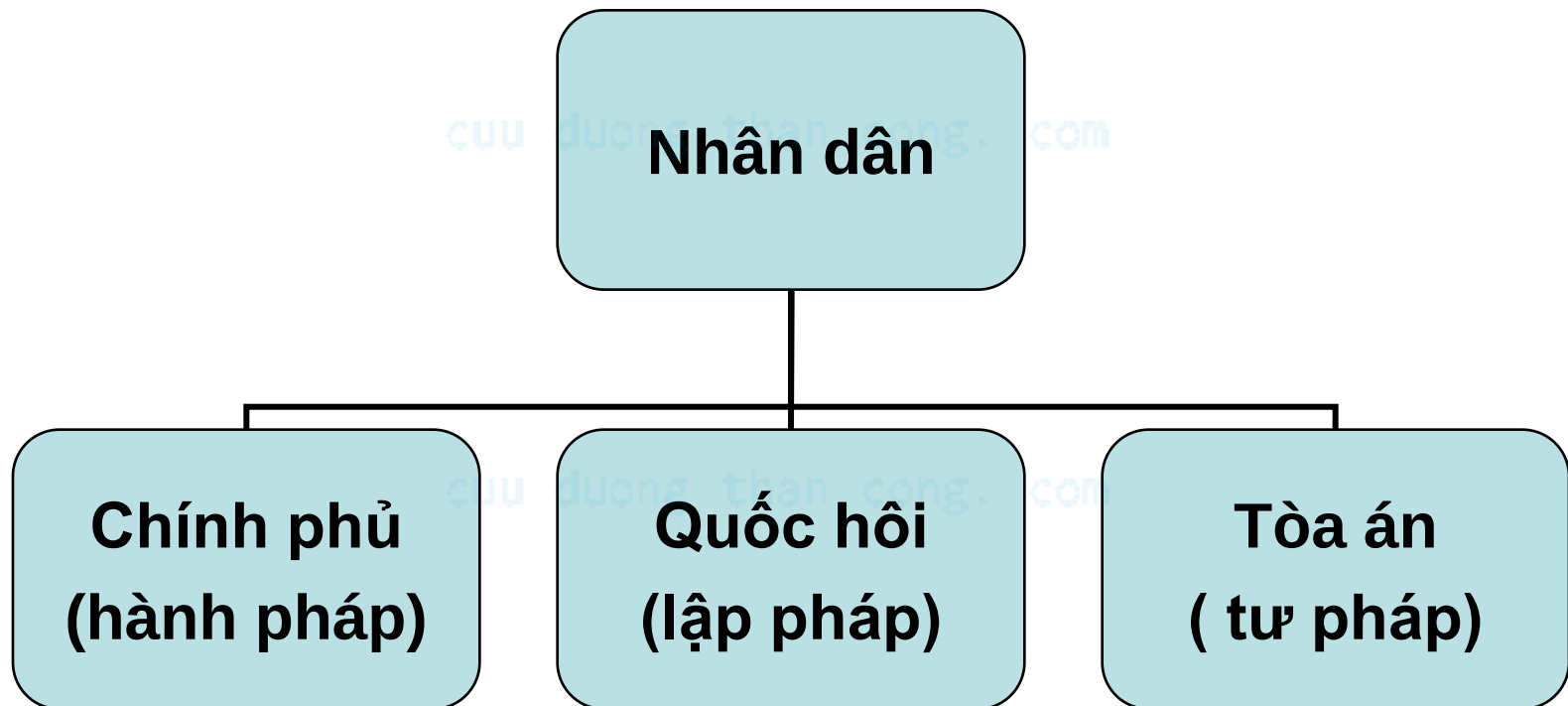


- ✓ Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phân nhiệm và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước
- ✓ Là tổ chức hành chính có tính cưỡng chế
- ✓ Đội ngũ công chức, viên chức đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động
- ✓ Gồm nhiều cơ quan hợp thành



II. HỆ THỐNG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

- Hệ thống bộ máy nhà nước Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc tập quyền



1. Hệ thống cơ quan quyền lực

Quốc hội

[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)

Hội đồng nhân dân các cấp

* Quốc hội

- Là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước CHXHCN Việt Nam
- Có quyền lập hiến, lập pháp và những vấn đề quan trọng nhất của đất nước
- Thực hiện quyền giám sát tối cao về toàn bộ hoạt động của bộ máy NN
- Nhiệm kỳ: 5 năm. Hoạt động thông qua các kỳ họp (2 kỳ/năm)
- Cơ qua thường trực: Ủy ban thường vụ Quốc hội

* Hội đồng nhân dân

- Là cơ quan quyền lực NN ở địa phương, đại diện cho ý chí và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân và cơ quan NN cấp trên
- Được tổ chức ở 3 cấp: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

2. Chủ tịch nước

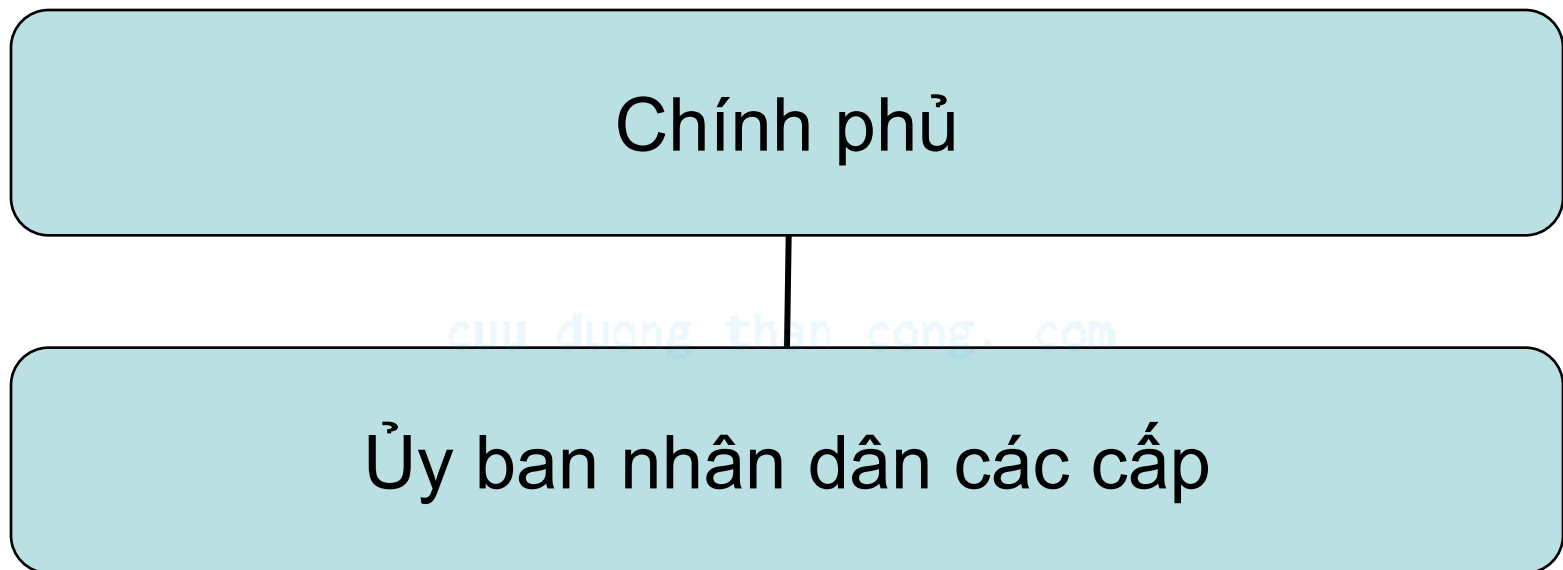
- Do Quốc hội bầu ra trong số Đại biểu Quốc hội
- Là người đứng đầu NN, thay mặt NN trong các việc đối nội và đối ngoại.

Nhiệm vụ, quyền hạn:

- Công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh.
- Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng, Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên của Chính phủ.

3. Hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước

- Là cơ quan chấp hành và điều hành, đồng thời là cơ quan hành chính cao nhất, bao gồm:



* Chính phủ

Thủ tướng

Các phó thủ tướng

Các Bộ trưởng và các thủ trưởng cơ quan ngang bộ

* Ủy ban nhân dân các cấp

- Do Hội đồng nhân dân bầu ra, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân.
- Là cơ quan hành chính NN ở địa phương, chấp hành Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan NN cấp trên và Nghị quyết của HĐND cùng cấp.
- Được tổ chức ở 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), nhiệm kỳ 5 năm.

4. Hệ thống cơ quan xét xử

Bao gồm:

- Ở Trung ương: TANDTC (trong đó có TAQS trung ương). Chánh án TANDTC chịu trách nhiệm và báo cáo trước Quốc hội.
cuu duong than cong. com
- Ở địa phương: các TAND địa phương (tỉnh, huyện) và TAQS địa phương. Chánh án TAND địa phương chịu trách nhiệm và báo cáo trước HĐND.
cuu duong than cong. com

5. Hệ thống các cơ quan VKSND

- ✦ Bao gồm: VKSND tối cao, các VKSND địa phương (tỉnh, huyện) và các VKS quân sự.

Có 2 chức năng chính:

- ✦ Kiểm sát các hoạt động tư pháp.
- ✦ Thực hiện quyền công tố.
 - ✓ Viện trưởng VKSNDTC chịu trách nhiệm và báo cáo trước QH.
 - ✓ Viện trưởng VKSND địa phương chịu trách nhiệm và báo cáo trước HĐND.

Mô hình nhà nước Việt Nam

- Có cấu trúc lãnh thổ đơn nhất.
- Chế độ chính trị: chế độ dân chủ XHCN.
- Hình thức chính thể cộng hoà.
- Cách tổ chức và thực hiện quyền lực NN: theo nguyên tắc tập quyền kết hợp tam quyền phân lập.

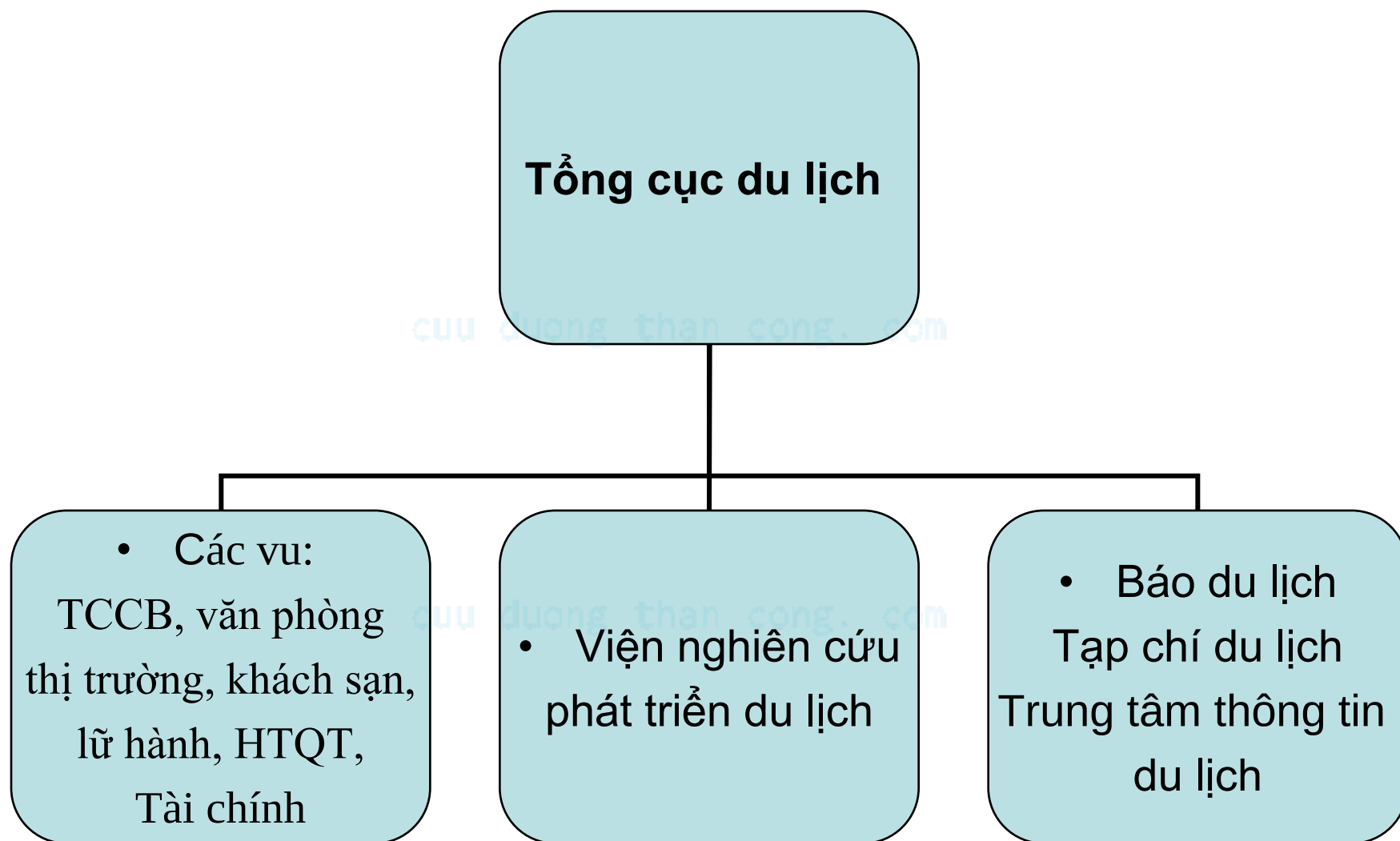
III. HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH QUẢN LÝ DU LỊCH

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TỔNG CỤC DU LỊCH

SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

❖ Cơ cấu tổ chức của Tổng Cục du lịch



❖ Chức năng nhiệm vụ của tổng cục du lịch

Tổng cục Du lịch là cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về du lịch trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực du lịch và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Tổng cục Du lịch theo quy định của pháp luật.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục du lịch

- Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về Du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến Du lịch theo phân công của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.
- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án quan trọng của cơ quan và ngành Du lịch; Tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.
- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, công nhận và quản lý các khu Du lịch quốc gia, tuyến Du lịch quốc gia, đô thị Du lịch, điểm Du lịch quốc gia.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục du lịch

- Trình Bộ trưởng được Thủ tướng Chính phủ phân công ký ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật ngành Du lịch.
- Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án quy hoạch về phát triển Du lịch tỉnh, thành phố thuộc Trung ương, khu Du lịch quốc gia, các dự án về Du lịch hoặc liên quan Du lịch theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- Thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh lữ hành, hướng dẫn Du lịch, cơ sở lưu trú Du lịch, vận chuyển khách Du lịch, các dịch vụ du lịch khác theo quy định của pháp luật; Về cấp, thu hồi giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, thẻ Hướng dẫn viên, giấy chứng nhận sở hữu lưu trú Du lịch đã được phân loại, xếp hạng.
- Và một số nhiệm vụ quan trọng khác.

➤ Chức năng nhiệm vụ của tổng cục du lịch

1. Xây dựng, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về du lịch và các văn bản quy phạm khác liên quan đến hoạt động du lịch nhằm thúc đẩy hoạt động du lịch phát triển.
2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch trong phạm vi cả nước.
3. Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch.
4. Nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào quá trình kinh doanh du lịch.
5. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch.

1. Xây dựng, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về du lịch và các văn bản quy phạm khác liên quan đến hoạt động du lịch nhằm thúc đẩy hoạt động du lịch phát triển

- **Luật pháp cơ chế, chính sách trong luật du lịch bao gồm 2 phần:**
- Các ngành luật liên quan: luật Đầu tư, luật Thuế, luật Hàng không, Luật Đường bộ, Xuất nhập cảnh, luật quốc tế, Di tích danh thắng...
- Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn thực hiện về kinh doanh lữ hành, lưu trú, vận chuyển...

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch trong phạm vi cả nước

- **Xây dựng chiến lược phát triển du lịch dựa trên:**
 - Chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước
 - Dự báo phát triển du lịch của thế giới và khu vực
 - Khả năng thực tế của đất nước và của ngành du lịch.

- **Quy hoạch phát triển du lịch dựa trên:**
 - Quy hoạch phát triển các ngành và các vùng trong cả nước.
 - Quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng (đặc biệt là quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông vận chuyển khách).

3. Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch

- Định hướng phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho chiến lược phát triển du lịch.
- Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở đào tạo và các hình thức bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch.
- Xây dựng cơ chế chính sách về sử dụng và đãi ngộ người lao động trong du lịch.

4. Nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào quá trình kinh doanh du lịch

- ◆ **Nghiên cứu khoa học gồm:**
 - Nghiên cứu khoa học cơ bản về du lịch.
 - Nghiên cứu thực tiễn: theo các ngành, nghề trong hoạt động du lịch.
- ◆ **Nghiên cứu công nghệ:**
 - Gồm các loại công nghệ trong từng lĩnh vực cụ thể.
- ◆ **Ứng dụng kết quả và thành tựu khoa học công nghệ vào quá trình hoạt động du lịch:**
 - Trong quản lý nhà nước, trong kinh doanh, trong giảng dạy và nghiên cứu.

5. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực du lịch

- **Hợp tác song phương:** Ký kết các hiệp định hợp tác du lịch với các nước
- **Hợp tác đa phương:** Tham gia vào các chương trình hợp tác đa quốc gia
 - APEC : Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương (1989)
 - ASEAM :Diễn đàn hợp tác Á-Âu
 - GMS : Hợp tác về du lịch với các quốc gia tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (1991)
- **Tham gia vào các tổ chức quốc tế và các tổ chức khu vực:**
 - UNWTO : Tổ chức du lịch thế giới (1981)
 - PATA : Hiệp hội du lịch Thái Bình Dương (1989)
 - ASEANTA : Hiệp hội du lịch các nước Đông Nam Á (1995)

Chức năng, nhiệm vụ của sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về: văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm) ở địa phương, các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

❖ Chức năng, nhiệm vụ của sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- a. Xây dựng đề án quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch ở địa phương.
- b. Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền qui định.
- c. Tổ chức, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện pháp luật, thực hiện các cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý.
- d. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật phục vụ chuyên môn nghiệp vụ.
- e. Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.
- f. Hợp tác quốc tế.

a. Xây dựng đề án quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch ở địa phương

Xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch dựa trên:

- Chiến lược phát triển kinh tế xã hội chung của đất nước.
- Khả năng và tình hình thực tế của địa phương.
- Đề án, quy hoạch đã được phê duyệt.

Xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển cụ thể:

- Xây dựng các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn, các chương trình để phát triển du lịch của địa phương. Thẩm định các dự án đầu tư, phát triển liên quan đến văn hoá, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh.
- Đăng ký, tổ chức quản lý, sử dụng và tôn tạo nguồn tài nguyên du lịch của địa phương. Tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc tổ chức các lễ hội văn hoá, thể thao, du lịch quy mô cấp tỉnh.

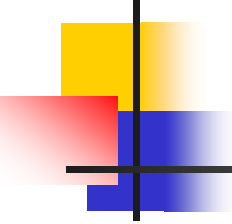


b. Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền qui định

Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, Hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội và tổ chức phi chính phủ về lĩnh vực Văn hoá, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

cuu duong than cong. com





➤ Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền quy định

- Tổ chức công bố quy hoạch sau khi được phê duyệt,
- Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá, phân loại, xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên du lịch của tỉnh theo Quy chế của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Thực hiện các biện pháp để bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch của tỉnh;

cuuduongthancong.com

➤ Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền qui định

- Tổ chức lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch địa phương, điểm du lịch địa phương, tuyến du lịch địa phương; công bố sau khi có quyết định công nhận;
- Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài đặt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

➤ Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền qui định

- Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
- Quyết định xếp hạng 1 sao, hạng 2 sao cho khách sạn, làng du lịch, hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh biệt thự, căn hộ du lịch; hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch đối với bãi cắm trại, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác;
- Thẩm định và cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch;

➤ Thực hiện các chức năng chuyên môn theo thẩm quyền qui định

- ✦ Tổ chức cấp, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch; cấp, thu hồi giấy chứng nhận thuyết minh viên theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- ✦ Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch và tổ chức thực hiện chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của địa phương sau
- ✦ Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND cấp Tỉnh và Bộ VH-TT-DL
- ✦ Thực hiện công tác quản lý ngân sách theo quy định của pháp luật.

c. Tổ chức, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện pháp luật, thực hiện các cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý

- Xây dựng, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân.
- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

➤ **Tổ chức, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện pháp luật, thực hiện các cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý**

- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.
- Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và xử lý các vi phạm pháp luật về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật hoặc phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật phục vụ chuyên môn nghiệp vụ

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Sở.

CuuDuongThanCong.com

e. Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đối với Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

f. Hợp tác quốc tế

Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật và sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

cuuduongthancong.com